

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2021/HS-ST

Ngày 17/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sơn Tùng

Bà Trương Thị Thanh Nhàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Bãi H, xã Bảo C, huyện Định H, tỉnh T; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Minh (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Thắm (đã chết); Có vợ là Ma Thị Nga, sinh năm 1999 và 01 con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/07/2021 đến nay. Có mặt.

2. Phan Tiến N, sinh năm: 1991. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố Lễ Xuyên, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn Muôn (đã chết); Con bà Phan Thị Soan; Vợ, con: Chưa; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/07/2021 đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Hoàng Văn C, sinh năm: 1988. Trú tại: Khu phố Đại Đ, phường Tân H, thị xã T, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04/7/2021, Nguyễn Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98D1 - 645.92 từ chỗ làm tại Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đến khu vực Chùa Giận, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy về sử dụng nhưng không tìm được. Tại đây, Tân gặp Phan Tiến N ở rìa đường và biết Nội cũng đang đi tìm mua ma túy giống Tân. Tân rủ Nội đi cùng đến khu vực thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy, Nội đồng ý. Tân lái xe chở Nội đi đến khu vực thị xã Phổ Yên thì gặp chốt kiểm dịch, tại đây Tân được đi qua chốt còn Nội không được qua. Sau khi không được qua chốt, Nội đi bộ quay lại hướng Sóc Sơn đến gần cầu Đa Phúc thì gặp một người nam giới không quen biết đi xe máy (không rõ biển kiểm soát) tiến lại gần và hỏi Nội có mua ma túy không. Nội đồng ý và mua của người này 1.000.000 đồng ma túy được 01 túi nilon bên trong có chứa Heroin. Nội cất giấu ma túy vào bao thuốc lá Thăng Long và đứng chờ Tân đến đón. Còn Tân điều khiển xe máy một mình đến một nhà không quen biết tại khu vực Thanh Xuân, Phổ Yên, Thái Nguyên và đưa qua khe cửa 100.000 đồng, người trong nhà nhận tiền và đưa lại 01 gói giấy bên trong chứa ma túy Heroine. Nhận được ma túy, Tân cất giấu vào túi quần và đi về khu vực gần cầu Đa Phúc thuộc xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn và đón Nội đi về đến khu vực tổ 4, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Y12/141 – Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn làm nhiệm vụ tại đó tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Văn T và Phan Tiến N. Quá trình kiểm tra Tân tự giác giao nộp 01 gói giấy bên trong chứa bột màu trắng. Nội tự giác giao nộp 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long bên trong có 01 túi nilon chứa bột màu trắng. Cơ quan công an tiến hành tạm giữ, niêm phong số đồ vật trên theo quy định và tạm giữ của Tân 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, biển kiểm soát 98D1-645.92

Tại bản Kết luận giám định số 5544 ngày 12/7/2021, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (thu giữ của Nguyễn Văn T) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,146 gam.
- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon (thu giữ của Phan Tiến N) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,338 gam.

Đối với người bán ma túy cho Tân, Tân khai không biết đặc điểm người này,

cũng không nhớ vị trí nhà mà Tân đến mua ma túy. Còn người bán ma túy cho Nội, Nội không nhớ đặc điểm và xe của người này. Đây là lần đầu Tân và Nội mua ma túy của người đó. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ những đối tượng này.

Về tang vật của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 02 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy; 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 98D1 - 645.92 và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long.

Đối với 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 98D1 - 645.92 tạm giữ của Tân: Tân khai mượn xe của anh Hoàng Văn C, sinh năm 1988, trú tại khu phố Đại Đ, phường Tân H, thị xã T, tỉnh B vào đầu tháng 6/2021 để đi lại. Cơ quan điều tra đã ghi lời khai của anh Cảnh về nguồn gốc chiếc xe máy trên là do Cảnh mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh vào khoảng tháng 5/2020 với giá 13.000.000 đồng. Anh Cảnh không biết Tân sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy.

Tra cứu nguồn gốc xe máy trên tại Đội cảnh sát giao thông - Công an huyện Sóc Sơn làm rõ chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1990 trú tại thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Chị Dung khai mua chiếc xe máy trên vào khoảng năm 2017 với giá khoảng 17.000.000 đồng tại một cửa hàng bán xe trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và đăng ký chủ xe tại Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng năm 2019, chị Dung bán lại chiếc xe trên cho một người nam giới không quen biết trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh với giá 9.000.000 đồng. Tra cứu xe máy vật chứng tại Phòng PC02 - Công an thành phố Hà Nội cho kết quả không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng.

Do chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn C nên ngày 16/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho anh Cảnh là phù hợp. Cùng ngày, anh Cảnh đã nhận lại chiếc xe máy trên và không có ý kiến gì.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Tiến N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra, lời khai người chứng kiến, người liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 150/CT-VKS ngày 28/09/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Tiến N về tội “Tàng trữ bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt **Nguyễn Văn T** từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 06/07/2021.

Xử phạt **Phan Tiến N** từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 06/07/2021.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 0,484 gam ma túy loại Heroin.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/07/2021 tại tổ 4, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ 0,146 gam ma túy loại Heroin; Phan Tiến N có hành vi tàng trữ 0,338 gam ma túy loại Heroin, mục đích đều để sử dụng, bị tổ công tác Y12/141 - Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện, thu giữ.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma” túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Văn T và Phan Tiến N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; xâm hại trật tự, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống con người. Tệ nạn ma túy không những làm suy kiệt đến kinh tế của mỗi gia đình mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hành vi phạm tội là nghiêm trọng, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo là đối tượng nghiện, quá trình xác minh tại địa phương thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: đối với 0,146 gam ma túy loại Heroin thu giữ của Nguyễn Văn T và 0,338 gam ma túy loại Heroin thu giữ của Phan Tiến N cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố: Nguyễn Văn T và Phan Tiến N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 05/07/2021.

Xử phạt bị cáo **Phan Tiến N** 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 05/07/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,146 gam ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T và 0,338 gam ma túy thu giữ của Phan Tiến N (tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/10/2021 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mậu Trường

